

Ngày 31/03/2024	58,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.2%	16.1%	33.3%

2023	
ROE	28.0%
	+/- YoY ▼ 2.2%

Q1/24	
DT thuần	4,012
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 103 ▼ 2.5%
	YoY ▲ 222 ▲ 5.9%

2023	
DT thuần	15,806
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,076 ▲ 7.3%

Q1/24	
LN gộp	1,901
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.00 ▼ 0.2%
	YoY ▲ 222 ▲ 13.2%

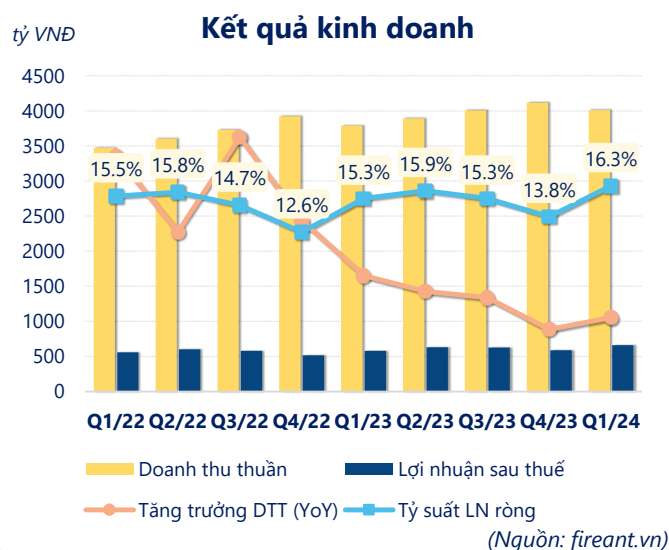
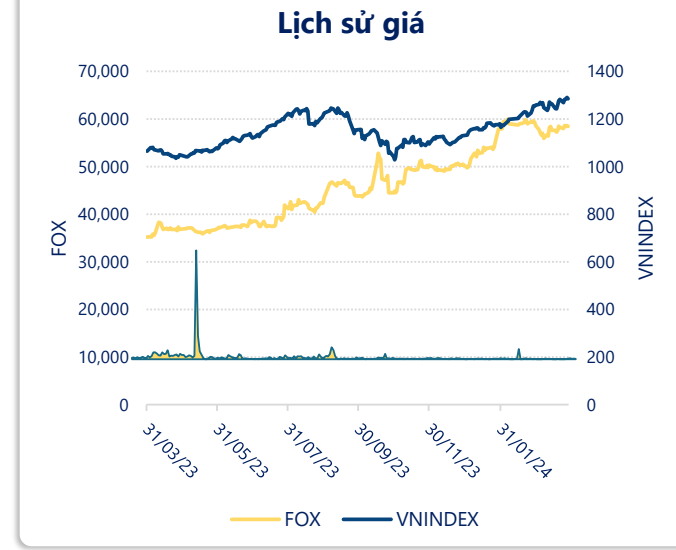
2023	
LN gộp	7,265
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 38.0 ▲ 0.5%

Q1/24	
LN thuần	820
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 81.0 ▲ 11.0%
	YoY ▲ 98.0 ▲ 13.6%

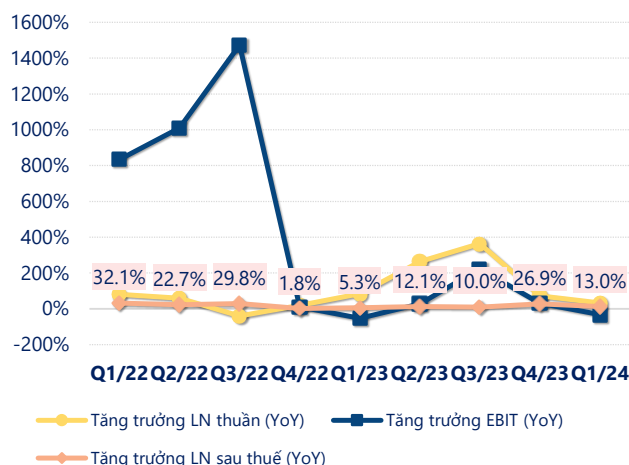
2023	
LN thuần	3,035
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 202 ▲ 7.1%

Q1/24	
LN sau thuế	660
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 70.0 ▲ 11.9%
	YoY ▲ 80.0 ▲ 13.9%

2023	
LN sau thuế	2,434
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 176 ▲ 7.8%

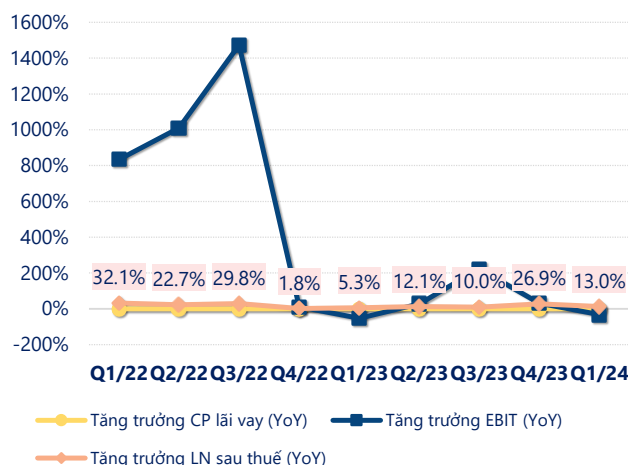


Tăng trưởng lợi nhuận



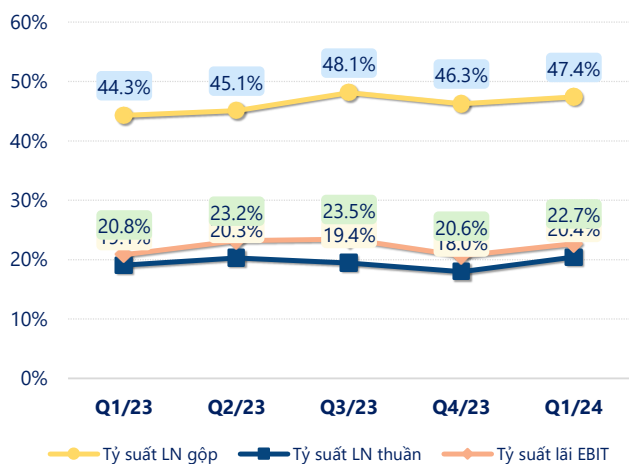
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



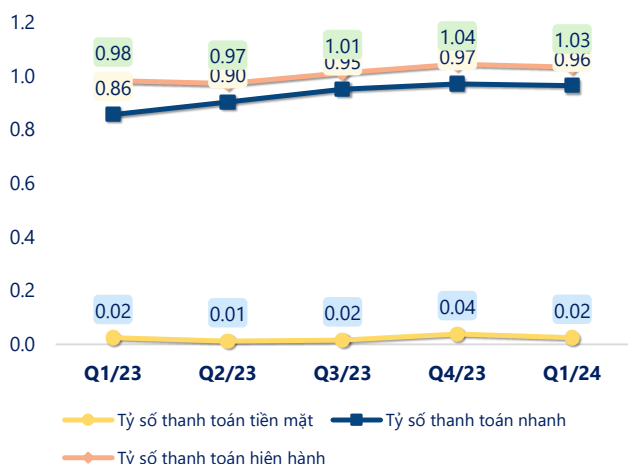
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



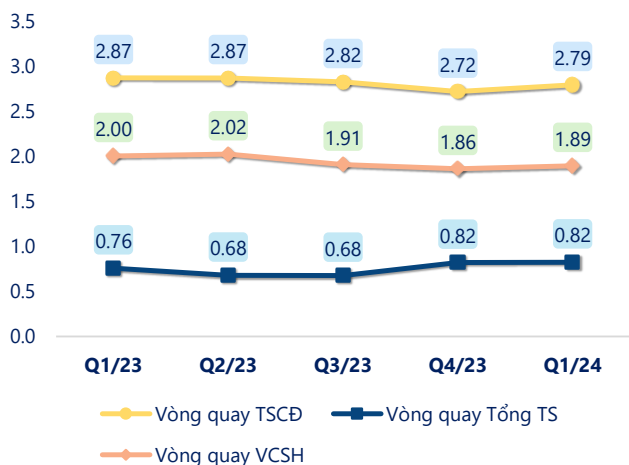
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



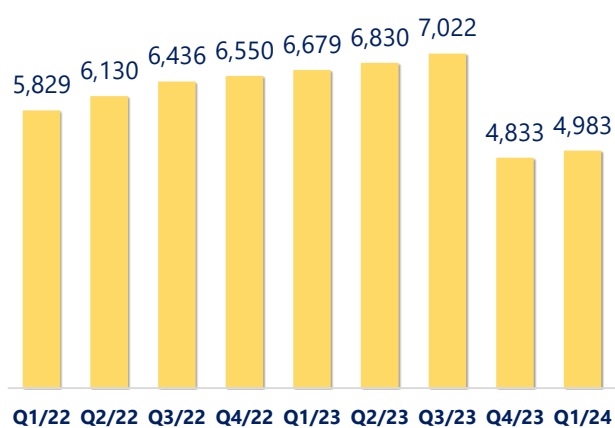
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4,012	3,790	5.9%	15,806	14,730	7.3%
Giá vốn hàng bán	2,112	2,111	0.0%	8,541	7,503	13.8%
Lợi nhuận gộp	1,901	1,679	13.2%	7,265	7,227	0.5%
Doanh thu HĐTC	172	148	16.4%	849	733	15.8%
Chi phí TC	93.1	71.4	30.4%	480	442	8.6%
Chi phí lãi vay	85.2	66.5	28.2%	445	335	32.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	615	471	30.5%	2,330	2,185	6.6%
Chi phí QLDN	545	562	-3.0%	2,270	2,501	-9.2%
LN thuần từ HĐKD	820	722	13.6%	3,035	2,833	7.1%
Lợi nhuận khác	5.54	1.31	323%	7.54	-15.1	150%
LN trước thuế	826	724	14.0%	3,042	2,818	8.0%
Lợi nhuận sau thuế	660	580	13.9%	2,434	2,258	7.8%
LNST của CĐ cty mẹ	653	579	12.8%	2,383	2,151	10.8%

(Nguồn: fireant.vn)

